

Bản án số: **130/2018/HS-ST**
Ngày 28-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kim San

Ông Nguyễn Xuân Long.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Phương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 702/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Đào Huy H, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 303 đường ĐK, phường ĐK, quận NQ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe taxi; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đào Văn L và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; hiện biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại: Anh Cho Yong J, sinh năm 1979; quốc tịch: Hàn Quốc; số hộ chiếu: M92128734 ngày 20/12/2017 tại Hàn Quốc; địa chỉ: Làng Quốc tế Hướng Dương; số 35A VC, phường ĐG, quận NQ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người phiên dịch cho bị hại: Bà Phan Thu Trang, sinh năm 1989 - Cán bộ Phòng quản lý xuất nhập cảnh – Công an thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Những người làm chứng:

Chị Trần Bích N1, Anh Seo Jung B; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01h00' ngày 21/4/2018, ông Cho Yong J, sinh năm 1979 cùng ông Seo Jung B, sinh năm 1983, đều mang quốc tịch Hàn Quốc đi xe taxi mang BKS 15A-268.04 của Công ty Cổ phần taxi Nguyễn Gia do Đào Huy H điều khiển từ khách sạn Pearl River, địa chỉ: Đường PVD, quận DK, thành phố Hải Phòng đến khách sạn Sun Flower, địa chỉ: Số 35A VC, quận NQ, thành phố Hải Phòng. Khi về phòng khách sạn, ông Cho Yong J kiểm tra phát hiện bị rơi mất chiếc ví nên đã quay lại khu vực khách sạn Pearl River gặp Đào Huy H để tìm lại ví trên xe taxi nhưng không thấy. H cho ông Cho Yong J số điện thoại 0946.119.933 để liên lạc khi tìm thấy tài sản. Sau khi ông Cho Yong J rời đi, H kiểm tra lại trên xe phát hiện 01 chiếc ví ở dưới ghế phụ, kiểm tra bên trong có số tiền 3.000.000 đồng, 01 thẻ ATM Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng Shinhan) có ghi mã số mở tài khoản cùng một số giấy tờ khác có chữ Hàn Quốc nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản và lấy số tiền 3.000.000 đồng trong ví. Đến khoảng 11h cùng ngày, H mang thẻ ngân hàng đến cây ATM của Ngân hàng Shinhan trên đường Lê Hồng Phong, thành phố Hải Phòng rút số tiền 21.500.000 đồng trong tài khoản của ông Cho Yong J. Sau đó, H gọi điện cho ông Cho Yong J nói dối là có người khách nhặt được ví muốn trả lại và cho ông Cho Yong J số điện thoại người khách này nhưng thực tế là số điện thoại khác của H với mục đích trả lại chiếc ví và giấy tờ trong ví. Đến ngày 23/4/2018, H tiếp tục mang thẻ đến cây ATM của Ngân hàng Shinhan tại đường Lê Hồng Phong rút số tiền 500.000 đồng còn lại trong thẻ. Sau đó, H vứt bỏ chiếc thẻ ngân hàng trên và sử dụng số tiền 25.000.000 đồng chiếm đoạt được chi tiêu cá nhân hết. Ngày 12/5/2018, ông Cho Yong J gửi đơn trình báo cơ quan công an sự việc trên.

Ngày 17/5/2018, khi được triệu tập đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng làm việc, Đào Huy H đã tự nguyện giao nộp lại 01 chiếc ví da màu nâu nhãn hiệu Louis Quatorze bên trong có 01 thẻ mã số 160400988031 có in ảnh một nam giới, 01 thẻ mặt ngoài có chữ “SHINHAN BANK; Hai Phong”, mặt sau thẻ có ghi “Accaount name: CHO YONG J”, 01 thẻ màu vàng trên thẻ có ghi “MST: 0201805491, địa chỉ: Lô E KCN Tràng Duệ thuộc KKT Đình Vũ, Cát Hải, xã HP, huyện AD, thành phố Hải Phòng”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại 0904.430.515 do ông Cho Yong J và số điện thoại 0946.119.933 do Đào Huy H sử dụng. Kết quả xác định ngày 21/4/2018, hai số điện thoại trên có liên lạc với nhau.

Tại bản Cáo trạng số 112/CT-VKS-P3 ngày 08 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đào Huy H về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo khoản 1 Điều 176 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 176; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt Đào Huy H: Từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Huy H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

[3] Đào Huy H là tài xế lái taxi. Khoảng 01h00 ngày 21/4/2018, ông Cho Yong J và ông Seo Jung Bong đều mang quốc tịch Hàn Quốc đi xe taxi do H điều khiển từ khách sạn Pearl River đến khách sạn Sun Flower. Trên đường đi, ông Cho Yong J có đánh rơi 01 chiếc ví trên xe taxi của H. Đào Huy H có nhặt được tài sản này (gồm ví da, một số giấy tờ cá nhân, tiền mặt 3.000.000 đồng và thẻ ATM có ghi mã số mở tài khoản); mặc dù biết ông J đang tìm kiếm tài sản của mình nhưng H cố tình chiếm giữ số tiền 3.000.000 đồng trong ví và dùng thẻ ATM có trong ví rút số tiền 22.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng của ông J. Tổng số tiền H chiếm đoạt của ông J là 25.000.000 đồng, số tiền này H đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết mà không trả lại cho chủ sở hữu. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo

Đào Huy H phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo Điều 176 Bộ luật Hình sự 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người nước ngoài; gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an, quản lý xã hội. Do đó, cần xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

Tổng số tiền bị cáo chiếm giữ trái phép là 25.000.000 đồng, ngoài ra, bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên bị xét xử theo khoản 1 Điều 176 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

- Về bồi thường dân sự:

[13] Bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm giữ cho bị hại; bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí và quyền kháng cáo:

[15] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật. Bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 176; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt Đào Huy H: 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “**Chiếm giữ trái phép tài sản**”. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Huy H cho Ủy ban nhân dân phường ĐK, quận NQ, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người

được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, tại địa phương bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ công dân 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định chuyển án treo thành tù giam, buộc bị cáo phải chấp hành.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn